

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh sách đối tượng hưởng lợi năm 2026 nguồn thu từ Thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) bổ sung năm 2025 của Ban quản lý rừng phòng hộ Tương Dương

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 107/2022/NĐ-CP ngày 28/12/2022 của Chính phủ về thí điểm chuyển nhượng kết quả giảm phát thải và quản lý tài chính thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: số 784/QĐ-UBND ngày 09/3/2026 phê duyệt danh sách đối tượng hưởng lợi nguồn thu từ Thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) bổ sung năm 2025 trên địa bàn tỉnh Nghệ An; số 1716/QĐ-UBND ngày 24/4/2026 về việc phê duyệt Kế hoạch tài chính năm 2026 nguồn thu từ Thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) bổ sung năm 2025 trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn số 7234/SNNMT-KHTC ngày 12/6/2026; của Ban quản lý rừng phòng hộ Tương Dương tại Tờ trình số 14/TTr-BQL ngày 11/6/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách đối tượng hưởng lợi năm 2026 nguồn thu từ Thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) bổ sung năm 2025 của Ban quản lý rừng phòng hộ Tương Dương, với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ban quản lý rừng phòng hộ Tương Dương căn cứ danh sách đối tượng hưởng lợi được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, lập Kế hoạch tài chính năm 2026 theo đúng quy định.

2. Giao Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra việc quản lý, sử dụng, thực hiện các hoạt động của các đối tượng hưởng lợi từ ERPA theo quy định.

3. Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng, Ban quản lý rừng phòng hộ Tương Dương công khai danh sách đối tượng hưởng lợi tại cơ sở bằng các hình thức: niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, website của đơn vị.



4. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng, Ban quản lý rừng phòng hộ Tương Dương, Ủy ban nhân dân các xã: Tam Quang, Tam Thái, Tương Dương, Yên Na, Lượng Minh, Nhôn Mai, Nga My, Yên Hòa, Hữu Khuông và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm toàn diện về các thông tin, số liệu, đối tượng hưởng lợi; trách nhiệm kiểm tra, soát xét, thẩm định, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh sách đối tượng hưởng lợi năm 2026 nguồn thu từ ERPA bổ sung năm 2025 của Ban quản lý rừng phòng hộ Tương Dương.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh; Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; Trưởng Ban kiểm soát Quỹ; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm; Giám đốc Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã: Tam Quang, Tam Thái, Tương Dương, Yên Na, Lượng Minh, Nhôn Mai, Nga My, Yên Hòa, Hữu Khuông; Trưởng Ban quản lý rừng phòng hộ Tương Dương và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Quỹ Bảo vệ và PTR Việt Nam;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch (NN) UBND tỉnh;
- Các Ủy viên UBND tỉnh;
- PCVP (KT) UBND tỉnh;
- Các thành viên HĐQT và BKS Quỹ;
- Lưu: VT, NN (TP, N.Toàn).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



***Nguyễn Văn Đệ**

Phụ lục

**DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG HƯỞNG LỢI NĂM 2026 NGUỒN THU ERPA
BỔ SUNG NĂM 2025 CỦA BAN QUẢN LÝ RỪNG PHÒNG HỘ TƯƠNG DƯƠNG**
(Kèm theo Quyết định số: 2586 /QĐ-UBND ngày 15/6/2026 của UBND tỉnh)

TT	Tên xã/Cộng đồng	Số lượng cộng đồng dân cư	Ghi chú
	Tổng cộng	67	
I	Xã Tam Quang	02	
1	Cộng đồng bản Tam Bông		
2	Cộng đồng bản Sơn Hà		
II	Xã Tam Thái	06	
1	Cộng đồng bản Cánh Tráp		
2	Cộng đồng bản Tân Hợp		
3	Cộng đồng bản Phà Lỡm		
4	Cộng đồng bản Huồi Sơn		
5	Cộng đồng bản Phòng		
6	Cộng đồng bản Xốp Nặm		
III	Xã Tương Dương	06	
1	Cộng đồng bản Khe Chi		
2	Cộng đồng bản Na Bè		
3	Cộng đồng bản Hợp Thành		
4	Cộng đồng bản Bản Ang		
5	Cộng đồng bản Xoóng Con		
6	Cộng đồng bản Lưu Phong		
IV	Xã Yên Na	10	
1	Cộng đồng bản Vẽ		
2	Cộng đồng bản Na Khóm		
3	Cộng đồng bản Xiêng Nửa		
4	Cộng đồng bản Xốp Pu		
5	Cộng đồng bản Có Phảo		
6	Cộng đồng bản Chả Lúm		
7	Cộng đồng bản Hạt		



TT	Tên xã/Cộng đồng	Số lượng cộng đồng dân cư	Ghi chú
8	Cộng đồng bản Huồi Pai		
9	Cộng đồng bản Na Cáng		
10	Cộng đồng bản Pà Khốm		
V	Xã Lượm Minh	10	
1	Cộng đồng bản Xốp Cháo		
2	Cộng đồng bản Cà Moong		
3	Cộng đồng bản Côi		
4	Cộng đồng bản Lạ		
5	Cộng đồng bản Xốp Mạt		
6	Cộng đồng bản Minh Phương		
7	Cộng đồng bản Minh Thành		
8	Cộng đồng bản Minh Tiến		
9	Cộng đồng bản Đũa		
10	Cộng đồng bản Chăm Puông		
VI	Xã Nhôn Mai	15	
1	Cộng đồng bản Tân Mai		
2	Cộng đồng bản Na Hỷ		
3	Cộng đồng bản Na Lọt		
4	Cộng đồng bản Cò Hạ		
5	Cộng đồng bản Thăm Thăm		
6	Cộng đồng bản Huồi Cọ		
7	Cộng đồng bản Phá Mọt		
8	Cộng đồng bản Xa Mạt		
9	Cộng đồng bản Phía Òi		
10	Cộng đồng bản Piêng Luống		
11	Cộng đồng bản Chà Lò		
12	Cộng đồng bản Piêng Mụn		
13	Cộng đồng bản Na Kha		
14	Cộng đồng bản Piêng Cọc		

TT	Tên xã/Cộng đồng	Số lượng cộng đồng dân cư	Ghi chú
15	Cộng đồng bản Phà Kháo		
VII	Xã Nga My	04	
1	Cộng đồng bản Đình Tài		
2	Cộng đồng bản Chà Hịa		
3	Cộng đồng bản Phầy		
4	Cộng đồng bản Pốt		
VIII	Xã Yên Hòa	07	
1	Cộng đồng bản Yên Tân		
2	Cộng đồng bản Yên Hương		
3	Cộng đồng bản Xốp Kha		
4	Cộng đồng bản Xiêng Líp		
5	Cộng đồng bản Yên Hợp		
6	Cộng đồng bản Cành Khỉ		
7	Cộng đồng bản Tạt		
IX	Xã Hữu Khuông	07	
1	Bản Con Phen		
2	Bản Huổi Púng		
3	Bản Chà Lâng		
4	Bản Púng Bón		
5	Bản Tùng Hốc		
6	Bản Sàn		
7	Bản Huổi Cọ		

